**TUẦN 10**

**Thứ hai ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**Sáng SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**.............................................................................**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 17: NGƯỠNG CỬA (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng và rõ ràng bài thơ Ngưỡng cửa; biết nghỉ ngơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa cá dòng thơ; bước đầu biết thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ (nhân vật xưng “tôi” trong bài thơ ) qua giọng đọc.

- Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh minh họa, nhận biết những kỉ niệm của bạn nhỏ gắn bó với ngưởng cửa, với những người thân yêu từ thuở ấu thơ đến lúc khôn lớn.

- Nghe hiểu nội dung câu chuyện *Sự tích nhà sàn*, kể lại được từng đoạn câu chuyện theo tranh ( không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).

- Hình thành và phát triển tình cảm yêu quý ngôi nhà của mình, những đồ vật thân quen trong ngôi nhà và những người thân trong gia đình. Biết chia sẻ với người thân về nội dung câu chuyện hoặc đọc cho người thân nghe bài thơ nói về mái ấm gia đình.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| * GV giới thiệu chủ điểm 3 : Mái nhà yêu thương. * HS nói nội dung tranh chủ điểm và ý nghĩa của tranh. * GV giới thiệu bài học. | |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV chiếu tranh khởi động tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Em cảm thấy thế nào nếu phải xa ngôi nhà của mình nhiều ngày?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS trả lời câu hỏi.  + HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Học sinh đọc đúng và rõ ràng bài thơ Ngưỡng cửa; biết nghỉ ngơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa cá dòng thơ; bước đầu biết thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ (nhân vật xưng “tôi” trong bài thơ ) qua giọng đọc.  + Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh minh họa, nhận biết những kỉ niệm của bạn nhỏ gắn bó với ngưởng cửa, với những người thân yêu từ thuở ấu thơ đến lúc khôn lớn.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Đặc biệt là 2 khổ thơ cuối.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm các câu thơ. Đọc đúng các tiếng dễ phát âm sai: nơi, đến , lớp, đèn, khuya…Nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ hoặc ngắt nhịp thơ:  Nơi ấy/ đã đưa tôi  Buổi đầu tiên/ đến lớp  Nay/con đường xa tắp  - Gọi 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ.  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Câu 1: “Nơi ấy” trong bài thơ chỉ cái gì?  - Câu 2: “ Nơi ấy” đã chứng kiến những điều gì trong cuộc sống của bạn nhỏ ?  + HS trao đổi trước lớp.  + GV và HS nhận xét, góp ý.  - Câu 3: Theo em hình ảnh”con đường xa tắp” muốn nói đến điều gì? Chọn câu trả lời hoặc nêu ý kiến khác của em.  + HS trao đổi trước lớp.  + GV và HS nhận xét, góp ý.  + GV diễn giải thêm ý của khổ thơ thứ 3: *Ngưỡng cửa là điểm kết nối từ trong nhà ra cuộc sống bên ngoài. Ngưỡng cửa chứng kiến sự trưởng thành của bạn nhỏ theo năm tháng. Từ ngưỡng cửa bạn nhỏ khôn lớn và trưởng thành hơn trong cuộc sống.*  - Câu 4: Ngưỡng cửa đã nhắc bạn nhỏ nhớ tới những ai, giúp bạn nhỏ cảm nhận điều gì về những người đó?  - GV và HS nhận xét, tuyên dương.  - GV khen ngợi HS.  **2.3. Hoạt động 3: Học thuộc lòng.**  - GV hướng dẫn học thuộc lòng 3 khổ thơ đầu.  - HS thi đọc thuộc lòng trước lớp.  - GV và HS nhận xét, tuyên dương. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  -Đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - Nhóm 2 đọc nối tiếp đến hết bài.  - HS đọc nhẩm toàn bài.  - HS lắng nghe    -4 HS đọc 4 câu hỏi  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + “Nơi ấy” là cái ngưỡng cửa.   * HS đọc chú thích “ngưỡng cửa” * HS làm việc cá nhân: Đọc lại đoạn thơ kể những sự việc trong cuộc sống của bạn nhỏ qua 3 thời gian ứng với 3 bức tranh. * HS trao đổi nhóm đôi. * HS giải nghĩa từ “đi men” * HS làm việc cá nhân, chọn ý kiến đúng nhất. * HS trao đổi nhóm , thảo luận và đưa ra ý kiến.   + HS trao đổi nhóm 2  + HS trả lời trước lớp  \*HS giỏi: Nêu cảm nghĩ của em khi đọc bài thơ?   * Cá nhân tự học thuộc 3 khổ thơ.   - Nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu, từng khổ thơ. |
| **3. Nói và nghe: Sự tích nhà sàn**  - Mục tiêu:  + Nghe hiểu nội dung câu chuyện *Sự tích nhà sàn*, kể lại được từng đoạn câu chuyện theo tranh ( không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 1: Dựa vào tranh, đoán nội dung câu chuyện.**  - GV cho HS quan sát và nêu nội dung của từng tranh.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4: HS nêu nội dung từng tranh .  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3.2. Hoạt động 2: Nghe kể chuyện.**  - GV gọi HS đọc yêu cầu trước lớp.  - GV kể chuyện “ Sự tích nhà sàn” lần 1.  - GV kể chuyện “ Sự tích nhà sàn” lần 2. | - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS nêu nội dung từng tranh:  + Tranh 1: Người sống trong hang đá, hốc cây  + Tranh 2; Người đàn ông đang nói chuyện với chú rùa đá.  + Tranh 3: Cảnh 2 vợ chồng đang làm nhà sàn.  + Tranh 4: Cảnh làng có nhiều ngôi nhà sàn.  - HS lắng nghe  -HS đọc yêu cầu   * HS lắng nghe |
| **3.3. Hoạt động 3: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  **-** GV hướng dẫn HS thực hiện:  + HS làm việc theo cặp nhắc lại sự việc trong từng tranh.  + Cá nhân tập kể từng đoạn.  + Nhóm tập kể nối tiếp từng đoạn, đến hết bài.   * HS thi kể chuyện trước lớp ( nối tiếp/ cả bài) * Gv động viên và khen ngợi. * Gv chốt: *Thoát khỏi cảnh sống trong hang đá, hốc cây. Người Mường đã có ngôi nhà an toàn , ấm áp. Chúng ta phải biết yêu thương ngôi nhà của mình, biết chăm chút để ngôi nhà luôn sạch đẹp.* | -HS lắng nghe  \*HS yếu chỉ kể 1 đoạn nhớ nhất |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 23: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T1)**

**Trang 67**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p nhân số có hai chữ số với số có mộ[t chữ số (không nhớ).](https://blogtailieu.com/)

- [Thực hiện được nhâ](https://blogtailieu.com/)n nhẩm trong những trường hợp đơ[n giàn.](https://blogtailieu.com/)

[- Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép nh[ân số có hai chữ số với số có một chữ số.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ rật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Bộ đồ dùng Toán 3

- 3 hộp bút màu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Đường kính có độ dài gấp mấy lần bán kính?  + Câu 2: Khối gì có tất cả các mặt đều vuông?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Đường kính có độ dài gấp 2 lần bán kính  + Trả lời: Khối có tất cả các mặt đều vuông là khối lập phương  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Biết đặt tính và tính phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số(không nhớ).  **-** Cách tiến hành: | |
| **-** GV nêu bài toán trong SGK: Mỗi hộp có 12 chiếc bút màu. Hỏi 3 hộp có bao nhiêu chiếc bút màu?.  - Thay vì phải cộng nhiều số giống nhau ta có thể thực hiện bằng phép tính gì?.  - GV viết phép nhân 12 x 3 và hướng dẫn HS đặt tính và tính như SGK  12 \* 3 nhân 2 bằng 6, viết 6  3 \* 3 nhân 1 bằng 3, viết 3  36  12 x 3 = 36  **-** GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có hai chữ số với số có môt chữ số: 12 x 3 = 36 . | - 1 HS nêu phép tính:  12 + 12 + 12 = 36.  - HS trả lời: Phép nhân: 12 x 3 :  . |
| **3. Hoạt động.**  **-** Mục tiêu:  + Biết thực hiện được phép nhân nhẩm só có hai chữ số với số có một chữ số.  + Vận dụng giải các bài toán liên quan tới phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số(không nhớ).  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Tính.**  **-** GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Tính nhẩm?**  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo mẫu:  Mẫu: 20 x 3 = ?  Nhẩm: 2 chục x 3 = 6 chục  20 x 3 = 60  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?**  - GV đọc đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Vậy để uống được nước ở cả 3 bình thì con quạ phải thả tất cả bao nhiêu viên sỏi? Em làm bằng phép tính nào?  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm bảng con.  - HS giơ bảng nêu cách thực hiện:  - HS theo dõi  - HS làm việc theo nhóm.  10 x 8 = 80  30 x 3 = 90  20 x 4 = 80  40 x 2 = 80.  - HS đọc đề bài  - HS nêu  1 bình: cần thả 21 viên sỏi  3 bình: ..... viên sỏi  - HS trả lời: Phép nhân: 21 x 3  - HS làm vào vở. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Tính nhanh: 20 + 20 + 20 + 20 + 20=?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua tính nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |
|  | |

**Thứ ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**Sáng**

**ĐẠO ĐỨC**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Củng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung: Khám phá đất nước Việt Nam, Em yêu Tổ Quốc Việt Nam, Quan tâm hàng xóm láng giềng.

- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết thực hiện tốt những nhiệm vụ trong viết học.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi. Chủ động được việc thực hiện các hành vi theo các chuẩn mực đã học

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Củng cố kiến thức về bài hát Quốc Ca, biết tự hào về đất nước khi làm lễ chào cờ  - Cách tiến hành: | |
| GV tổ chức cho HS cả lớp hát bài hát: “Tiến Quân ca”  + Quốc ca Việt Nam có tên gốc là gì? Do nhạc sĩ nào sáng tác?  + Nêu cảm xúc của em khi nghe Quốc ca Việt Nam.  - GV dẫn dắt vào bài.  - GV cho HS nêu tên các bài đã học.  - GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài. | - Hs tham gia hát bài hát.  + Quốc ca Việt Nam có tên gốc là bài hát Tiến quân ca. Do cố nhạc sĩ Văn Cao sáng tác.  + Nêu cảm xúc của em khi nghe Quốc ca Việt Nam: Cảm thấy tự hào về đất nước, con người Việt Nam khi nghe Quốc ca. |
| **2. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu:  + HS được củng cố nhận thức về tình yêu thiên nhiên đất nước côn người Việt Nam  + Biết tôn trọng, quý mến và quan tâm xóm giềng  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 1: Trò chơi “Ai nhanh hơn”**  Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”.  - Gv nêu yêu cầu: nêu các câu thơ, các bài hát nói về các danh lam thắng cảnh, con người Việt Nam.  - Mời hai đội tham gia chơi. Mỗi đội có 4 người tham gia chơi. Lần lượt từng thành viên của các đội tham gia chơi đọc các câu thơ, bài hát nói về các danh lam thắng cảnh hoặc con người Việt Nam. Đội nào đọc được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.  - Nhận xét, tuyên dương  - GVKL: Mỗi chúng ta cần thể hiện tình yêu Tổ quốc bằng những hành động thiết thực, phù hợp như: yêu quý, bảo vệ thiên nhiên, trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước. | - HS tham gia trò chơi  + HS 1: Đồng đăng có phố kỳ lừa - Có nàng Tô thị có chùa Tam Thanh - Ai lên xứ lạng cùng anh – Bõ công bác mẹ sinh thành ra em.  + HS 2: Đường vô xứ Nghệ quanh quanh – Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.  +…. |
| **HĐ 2: Em tán thành hoặc không tán thành với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?**  - Gọi HS đọc yêu cầu 1/SHS  - GV nêu câu hỏi và HS nêu việc tán thành hoặc không tán thành để thể hiện tình yêu Tổ Quốc và vì sao.  a. Chỉ cần yêu gia đình mình là đủ.  b. Tìm hiểu lịch sử của đất nước.  c. Biết ơn những người có công với quê hương đất nước.  d. Học tập tốt.  e. Bảo vệ thiên nhiên.  g. Tự hào được là người Việt Nam.  - HS chia sẻ với từng nội dung.  - GV nhận xét, kết luận  => Chúng ta là con người Việt Nam, đất nước Việt Nam được như ngày hôm nay là nhờ có công lao to lớn của những thế hệ đi trước, vì vậy chúng ta cần phải tôn trọng, tự hào biết ơn họ. Bên cạnh đó cũng cần học tập tốt hơn để sau này xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. | - HS đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe  2- 3 HS chia sẻ.  + Ý a: Không tán thành Vì chỉ yêu mỗi gia đình mình thôi thì chưa đủ. Phải ….  + Ý b: tán thành vì tìm hiểu lịch sử đất nước, yêu quý và tự hào về đất nước.  + Ý c: tán thành vì chúng ta có được đất nước tươi đẹp, phát triển mạnh mẽ như này là do công lao to lớn của thế hệ đi trước.  + Ý d: tán thành vì cần học tập tốt để sửa này xây dựng quê hương, đất nước.  + Ý e: tán thành Vì bảo vệ thiên nhiên là góp phần bảo vệ vẻ đẹp của quê hương, đất nước  + Ý g: tán thành vì chúng ta tự hào là người Việt Nam. |
| **HĐ 3:** ***Xử lý tình huống***  - GV chiếu yêu cầu đầu bài.  - Gọi HS đọc lần lượt 4 tình huống của bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.  a, Tình huống1: Bác Hoa hàng xóm nhờ em trông giúp em bé, trong khi các bạn đến rủ em đi chơi.  b, Tình huống 2: Nhà cô Liên bên cạnh nhà em có chuyện buồn em sẽ có hành động ra sao?  c, Tình huống 3: Trên đường đi học về em gặp một bà cụ muốn hỏi đường đến nhà bác hàng xóm cạnh nhà em. Thì em sẽ hành động như thế nào?  d, Tình huống 4: Hồng và Mai không muốn chơi với bạn Chi cùng xóm khiến cho bạn rất buồn, em sẽ hành động như thế nào?  - GV yêu cầu các nhóm lên đóng vai theo tình huống.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các nhóm có cách xử lý và đóng vai hay.  Kết luận: Chúng ta lên thể hiện tình sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng nhiều hành động như: hỏi thăm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ,…Đừng thể hiện những hành động thờ ơ, khó chịu với hàng xóm láng giềng  - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm thể hiện sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng. | - HS lắng nghe HS trả lời theo ý hiểu của mình.  + TH 1: Bác hàng xóm nhờ em trông giúp em bé là vì bác đnag rất cần sự giúp đỡ của em, lên em đã nhận lời giúp bác..  + TH 2: Em cùng gia đình sang an ủi, chia sẻ với gia đình cô.  + TH 3: Em sẽ chỉ đường cho bà cụ, hoặc sẽ dẫn bà cụ đến nơi bà cụ muốn hỏi.  + TH 4: Em khuyên các bạn nên rủ hai chị em nhà hàng xóm chơi cùng vì đã là hàng xóm thì cần đoàn kết, quan tâm, chia sẻ cùng nhau.  - Đại diện một số nhóm lên đóng vai trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức về hành vi, việc làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  + Vận dụng vào thực tiễn để thực hiện tốt hành vi, việc làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  - Cách tiến hành: | |
| -GV vận dụng vào thực tiễn cho HS cùng thể hiện tốt các hành vi, việc làm của mình.  + Chia sẻ một số việc em đã và sẽ làm để thể hiện tình yêu tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe.  + HS trả lời theo ý hiểu của mình.  - HS nhận xét câu trả lời của bạn  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |

**Chiều**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ 3: EM YÊU LAO ĐỘNG**

**Sinh hoạt theo chủ đề: TRANG TRÍ NGÔI NHÀ CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Khám phá được một số cách sắp xếp, trang trí ngôi nhà

- Xây dựng được ý tưởng trang trí phù hợp với ngôi nhà của mình.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: - Hiểu được tầm quan trọng của việc xây dựng không gian xanh ở gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết trang trí ngôi nhà đẹp, dọn vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp và bài trí đồ dùng , vật dụng gọn gàng, đẹp mắt.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách trang trí ngôi nhà .

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ trang trí ngôi nhà mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: - Có ý thức cùng bố mẹ, người thân trồng và chăm sóc cây xanh ở gia đình để trang trí ngôi nhà của mình.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS nghe và vận động theo bài hát để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu: - Khám phá được một số cách sắp xếp, trang trí ngôi nhà.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu cách trang trí ngôi nhà (làm việc nhóm 2)**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV cho HS thảo luận nhóm về cách trang trí ngôi nhà theo 2 tranh SGK trang 31.    - GV mời HS trình bày trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  ***-> Kết luận:*** *Ngôi nhà là không gian sinh hoạt của mỗi gia đình. Vì thế, nó cần được dọn dẹp gọn gàng và trang trí cho đẹp. Mỗi ngôi nhà và từng khu vực trong nhà đều có những cách trang trí riêng để nó trở nên gọn gàng , sạch đẹp hơn. Các em cần lựa chọn cách trang trí phù hợp với ngôi nhà của mình.* | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS quan sát tranh thảo luận.  - Một số HS chia sẻ trước lớp.  + Tranh 1: theo phong cách hiện đại  + Tranh 2: theo phong cách truyền thống.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Tạo và giới thiệu được với bạn nét riêng của mình qua sản phẩm tạo hình.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 2. Xây dựng ý tưởng trang trí ngôi nhà. (Làm việc cá nhân)**  - GV Mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu học sinh xây dựng ý tưởng trang trí ngôi nhà và các khu vực trong nhà của mình theo gợi ý:  + Xác định trong ngôi nhà sẽ trang trí: góc học tập, phòng ngủ, phòng khách, phòng bếp, ban công...  + Lên ý tưởng trang trí như: vệ sinh sạch sẽ khu vực đã xác định; ý tưởng về cách sắp xếp, bài trí đồ dùng, vật dụng...  + Chuẩn bị những đồ dùng, dụng cụ cần thiết phục vụ việc trang trí ngôi nhà  + Tìm người hỗ trợ trang trí ngôi nhà.  - Gv mời HS chia sẻ trước lớp  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  ***- Kết luận:*** *Để ngôi nhà sạch và đẹp hơn thì mỗi khu vực trong nhà đều cần được sắp xếp, trang trí. Các công việc cần được thực hiện để trang trí bao gồm: dọn vệ sinh sạch sẽ; sắp xếp và bài trí đò dùng, vật dụng gọn gàng, đẹp mắt. Để thực hiện trang trí cho ngôi nhà em cần chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ cần thiết, đồng thời có thể nhờ người thân hỗ trợ việc trang trí.* | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS lên xây dựng theo hướng dẫn.  + Xác định khu vực sẽ trang trí: góc học tập  + Dự kiến về cách sắp xếp đồ dùng, vật dụng: Bàn học, ghế, giá sách, đèn học, chậu hoa nhỏ, ống bút,....  + Chuẩn bị những đồ dùng, dụng cụ cần thiết: kéo, giấy, màu,....  + Tìm người hỗ trợ việc trang trí ngôi nhà: bố mẹ  HS chia sẻ  - Các nhóm nhận xét, bổ sung |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV giới thiệu mẫu một số ngôi nhà trang trí theo gợi ý trên.  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng người thân thực hiện trang trí ngôi nhà theo ý tưởng đã xây dựng.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Quan sát  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC**

**Bài 09: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC(T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: một số hoạt động kết nối với xã hội; truyền thống nhà trường; khảo sát về sự an toàn của trường học; giữ vệ sinh trường học.

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết phân tích vấn đề và xử lí tình huống liên quan tới việc quan sát phát hiện những gì chưa an toàn, chưa vệ sinh ở trường học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài hát “Mái trường mến yêu” để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS cùng hát bài hát: “Mái trường mến yêu”  - HS lắng nghe. |
| **2. Thực hành***:*  **-** Mục tiêu:  + Hệ thống lại những kiến thức đã học về một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học.  + Củng cố,rèn luyện kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1. Thi “Hái hoa dân chủ”(làm việc theo nhóm 2)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV chia sẻ bức tranh và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh thảo luận nhóm 2, quan sát và trình bày kết quả.  + Cùng các bạn chia sẻ về một hoạt động kết nối với xã hội của nhà trường học theo gợi ý dưới đây.  **-** GV gợi ý cho HS tên hoạt động: Cuộc thi“Lên tiếng vì thiên nhiên” để hưởng ứng Giờ Trái Đất.    - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm thực hiện tốt. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài.  - HS nhận tên hoạt động và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày:  + Ý nghĩa: Nâng cao ý thức của con người đối với tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.  + Việc làm: Vẽ tranh về Giờ Trái Đất, hùng biện về các việc làm tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, trình diễn thời trang làm từ các sản phẩm tái chế như chai nhựa, giấy báo, bìa carton,...  + Đánh giá sự tham gia của em và các bạn: Các bạn rất thích thú, vui vẻ và sôi nổi tham gia hoạt động.  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. | |
| **Hoạt động 2.Thi “Giới thiệu về truyền thống nhà trường”(làm việc nhóm 4)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV nêu câu hỏi sau đó mời học sinh thảo luận nhóm 4 và trình bày kết quả.  + Trường em có những truyền thống nào?Em sẽ làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống đó?  + GV gợi ý cho HS: Sử dụng lại kết quả tìm hiểu về truyền thống nhà trường ở tiết học trước để trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm thực hiện tốt. | - 1 HS nêu yêu cầu đề bài.  - Lớp thảo luận nhóm 4, đưa ra kết quả trình bày:  - Đại diện các nhóm trình bày:  + Trường em có truyền thống đoàn kết, tôn sư trọng đạo,...  + Để giữ gìn và phát huy truyền thống đó, em phải:  \* Chăm chỉ học tập, học thật tốt để xứng đáng là một học trò chăm ngoan học giỏi.  \* Phải đoàn kết, hòa đồng với bạn bè và mọi người xung quanh mình.  \* Biết ơn thầy cô giáo.  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. | |
| **3. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu cho HS xem một số video ngắn nói về các hoạt động kết nối với xã hội của nhà trường từ đó HS nêu được ý nghĩa của các hoạt động đó.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS xem video và nêu ý nghĩa của các hoạt động đó. | |
|  | | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 23: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T2)**

**Trang 68**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p nhân số có hai chữ số với số có mộ[t chữ số (có nhớ).](https://blogtailieu.com/)

- [Thực hiện được nhâ](https://blogtailieu.com/)n nhẩm trong những trường hợp đơ[n giàn.](https://blogtailieu.com/)

[- Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép nh[ân số có hai chữ số với số có một chữ số.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Bộ đồ dùng Toán 3

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tính nhẩm: 30 x 2 = ?  40 x 5 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: 30 x 2 = 60  + Trả lời: 40 x 5 = 200  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Biết đặt tính và tính phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số(có nhớ).  **-** Cách tiến hành: | |
| **-** GV nêu bài toán trong SGK: Mỗi chùm có 26 quả nho. Vậy 3 chùm có tất cả bao nhiêu quả nho?  - GV viết phép nhân 26 x 3 và hướng dẫn HS đặt tính và tính như SGK.  26 \* 3 nhân 6 bằng 18, viết 8, nhớ 1  3 \* 3 nhân 2 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7  78  26 x 3 = 78  **-** GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có hai chữ số với số có môt chữ số: 26 x 3 = 78 . | - HS đọc đề bài:  - HS nêu phép tính  26 + 26 +26  Hoặc: 26 x 3 =  - HS thực hiện phép tính rồi nêu cách tính và kết quả phép tính.  . |
| **3. Hoạt động.**  - Mục tiêu:  + Biết đặt tính và tính phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số(có nhớ).  **-** Cách tiến hành: | |
| **Tính.**  **-** GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm bảng con.  - HS giơ bảng nêu cách thực hiện: |
| **4. Luyện tập.**  **-** Mục tiêu:  + Biết thực hiện được phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).  + Vận dụng giải các bài toán liên quan tới phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số(có nhớ).  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc nhóm 4) Gắn chữ cái với kết quả phép tính.**  - GV chia nhóm 4 rồi yêu cầu HS thực hiện phép tính (tính nhẩm hoặc đặt tính rồi tính) để gắn được chữ cái tương ứng với kết quả phép tính.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu/ hướng dẫn HS tìm hiểu đôi nét về Chùa Một Cột  **Bài 2: (Làm việc nhóm đôi) Tính nhẩm?**  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo yê cầu:  + Đổi chỗ hai thẻ số bất kì rồi tính và kiểm tra tính đúng/ sai của phép tính mới cho đến khi tìm được cách đổi thẻ phù hợp.  - GV chia nhóm 2, yêu cầu các nhóm làm việc rồi báo cáo kết quả.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc nhóm 4.  - Các nhóm thi tính rồi báo cáo kết quả ô chữ: CHÙA MỘT CỘT  - HS theo dõi  - HS làm việc theo nhóm 2.  - HS thực hiện đổi chỗ hai thẻ số bất kì rồi tính và kiểm tra tính đúng/ sai của phép tính mới cho đến khi tìm được cách đổi thẻ phù hợp.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau. |
| **5. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Bốn anh em sinh tư năm nay 24 tuổi. Hỏi tổng số tuổi của bốn anh em hiện nay là bao nhiêu tuổi?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |
|  | |

**Thứ tư ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**Sáng**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN (T1)**

**Trang 70**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần.

- Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)

- Phân biệt được hai kiến thức “Nhiều hơn một số đơn vị” và “Gấp lên một số lần”

[- Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Bộ đồ dùng Toán 3

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Lan có 5 tá bút chì. Hỏi Lan có bao nhiêu cái bút chì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: 60 cái bút chì  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần.  + Biết cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)  **-** Cách tiến hành: | |
| **-** GV nêu bài toán trong SGK: Việt có 6 quả táo. Số táo của Mai gấp 4 lần số táo của Việt. Hỏi Mai có mấy quả táo?  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn tìm số táo của Mai em làm phép tính nào?  - HDHS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng  **-** GV nhận xét, chốt bài làm đúng; lưu ý HS ghi câu trả lời, đơn vị đo, cách trình bày  - Như vậy: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?  **- Kết luận: Muốn gấp một số lên một số lần ta lấy số đó nhân với số lần.** | - HS đọc đề bài:  - HS trả lời  + Việt có 6 quả táo  + Mai có số táo gấp 4 lần số táo của Việt  + Tìm số táo của Mai  - HS tập tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng ra vở nháp  - HS giải bài toán.  Giải  Mai có số quả táo là:  6 x 4 = 24 (quả)  Đáp số: 24 quả táo  - HS trình bày bài giải    - HS trả lời. |
| **3. Hoạt động.**  **-** Mục tiêu:  + Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)  + Phân biệt được hai kiến thức “Nhiều hơn một số đơn vị” và “Gấp lên một số lần”  + [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân)Số?**  - GV hướng dẫn HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.  **-** GV yêu cầu HS làm bài cá nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2)Số?**  - GV hướng dẫn HS thực hiện phép tính ghi ở đường nối số đã cho với ô càn tính  **-** GV yêu cầu HS làm bài nhóm 2  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?**  - GV đọc đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Đây là dạng toán nào mà em đã được học?  - Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS phân biệt thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.  - HS làm bài vào vở.  - Đại diện HS trình bày    - HS đọc đề bài  - HS theo dõi mẫu  - HS làm bài nhóm 2  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS đọc bài toán  - Con: 9 tuổi  - Tuổi bố: gấp 4 lần tuổi con  - Bố: .... tuổi  - Gấp một số lên nhiều lần  - Ta lấy số đó nhân với số lần  - HS làm bài cá nhân  Giải  Tuổi bố hiện nay là:  9 x 4 = 36 (tuổi)  Đáp số: 36 tuổi  - Đại diện HS trình bày bảng lớp.  - Cả lớp chữa bài, nhận xét |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Lan hái được 7 bông hao. Huệ hái được số hoa gấp 5 lần số hoa của Lan. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |

**TIẾNG VIỆT**

**Nghe – Viết: ĐỒ ĐẠC TRONG NHÀ (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng chính tả đoạn thơ trong bài *Đồ đạc trong nhà* theo hình thức nghe – viết; biết viết hoa chữ cái mở đầu tên bài thơ và chữ cái mỗi câu thơ ( Viết đúng mẫu chữ viết hoa đã học ở lớp 2).

- Viết đúng từ ngữ có tiếng chứa iêu/ươu, en/eng.

- Hình thành và phát triển tình cảm yêu quý ngôi nhà của mình, những đồ vật thân quen trong ngôi nhà và những người thân trong gia đình. Biết chia sẻ với người thân về nội dung câu chuyện hoặc đọc cho người thân nghe bài thơ nói về mái ấm gia đình.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để ttrar lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Xem tranh đoán tên đồ vật có trong tranh.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi |
| **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  + Viết đúng chính tả bài thơ em yêu mùa hè trong khoảng 15 phút.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (làm việc cá nhân)**  - GV giới thiệu nội dung: Bài thơ Đồ đạc trong nhà.  - GV đọc toàn bài thơ.  - Mời HS đọc lại bài viết.  - GV hướng dẫn cách viết bài thơ:  + Viết theo khổ thơ 6-8 chữ như trong SGK  + Viết hoa tên bài và các chữ đầu dòng.  + Chú ý các dấu chấm cuối câu.  + Cách viết một số từ dễ nhầm lẫm: trò chuyện, rừng xanh, quạt nan, thiết tha, trời khuya.  - GV đọc từng dòng thơ cho HS viết.  - GV đọc lại bài thơ cho HS soát lỗi.  - GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau.  - GV nhận xét chung.  **2.2. Hoạt động 2: Làm bài tập a hoặc b (làm việc nhóm 2).**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau quan sát tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động có tiếng chứa iêu/ ươu.  - Gv nhắc thêm: Ngoài các bức tranh các em có thể tìm thêm nhiêu từ ngữ khác nhau ở ô cửa có dấu chấm hỏi.  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc toàn bài.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS nghe, dò bài.  - HS đổi vở dò bài cho nhau.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.  - Kết quả: hươu cao cổ, chim khướu,thả diều, đà điểu, cây liễu, cái miễu....  - Các nhóm nhận xét. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - Hướng dẫn HS về kể lại câu chuyện “Sự tích nhà sàn” hoặc đọc lại bài thơ Ngưỡng cửa cho người thân cùng nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe để lựa chọn.  - Lên kế hoạch trao đổi với người thân trong thời điểm thích hợp |

**Chiều TIẾNG VIỆT**

**ÔN LUYỆN: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Tình cảm yêu thương của những người thân trong gia đình là rất quý giá.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý những người thân trong gia đình

- Phẩm chất nhân ái: Biết đoàn kết, yêu thương những thành viên trong gia đình

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện đọc.  - Gọi 1 HS đọc cả bài .  - GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.  - GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.  - Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.  - GV theo dõi các nhóm đọc bài.  - Gọi các nhóm đọc. HS nhận xét.  - GV nhận xét: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc. | - HS đọc bài.  - HS nêu: Từ khó đọc: *hì hụi, nắn nót, băn khoăn..*  - Đọc tấm thiệp: chậm, rõ, ngắt nghỉ sau mỗi ý viết về bố.  - Đọc diễn cảm đoạn hội thoại của hai chị em.  - Học sinh làm việc trong nhóm 4    - HS đọc bài |
| **Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1,2,3/42 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 1/42**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung | - 1 Hs lên chia sẻ.  - Hs trình bày trên bảng phụ:  *Có một giờ Văn như thế*  *Lớp em im phắc lặng nghe*  *Bài “ Mẹ vắng nhà ngày bão”*  *Cô giảng miệt mài, say mê.*  *Ai cũng nghĩ đến mẹ mình*  *Dịu dàng, đảm đang, tần tảo*  *Ai cũng thương thương bố mình*  *Vụng về chăm con ngày bão*  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở. |
| *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được cách xác định những từ chỉ đặc điểm.  **\* Bài 2/42**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung  *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được cách xác định các kiểu câu phân theo mục đích nói.  **\* Bài 3/42**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung  *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được dấu hiệu của câu khiến. | - Hs trình bày trên bảng phụ:  + Câu kể:  Chị cắm cúi viết thêm vào tấm thiệp.  Ba bố con cười vang cả nhà.  + Câu cảm: A, bố rất đẹp trai nữa ạ!  + Câu khiến:  Chị xóa dòng “Nấu ăn không ngon” đi chị!  Em cùng chị làm thiệp tặng bố nhé!  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở.  - 1 – 2 HS trình bày dấu hiệu nhận biết câu khiến: Câu dùng để nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn. Cuối câu có dấu chấm than. Trong câu thường có những từ: Hãy, đừng, chớ, đi...  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở. |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Gọi 1 HS đọc lại cả bài.  + Em biết được thông điệp gì qua bài học?  *🡺* GV hệ thống bài: Tình cảm gia đình là một tình cảm đặc biệt, thiêng liêng. Có yêu gia đình con người mới có đất nước.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - Hs đọc bài.  - Em biết con cái cần yêu quý, hiếu thảo và quan tâm tới bố mẹ và những người thân trong gia đình.  - HS nghe |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN LUYỆN: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết được 3-4 câu tả đồ vật trong nhà hoặc trong lớp và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

+ Viết được câu khiến với các từ *Hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào, nhé.* Xác định đúng câu khiến.

+ Viết được hoạt động của người thân trong gia đình vào phiếu đọc sách.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với các dạng bài tập Tiếng Việt.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức quan tâm, yêu thương các thành viên trong gia đình mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết đoạn văn, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện viết  - GV đọc yêu cầu quan sát đồ vật trong nhà hoặc trong lớp, sau đó HS viết đoạn văn 3-4 miêu tả đồ vật đó.  + Gọi 2 HS đọc lại.  + HD HS nhận xét:  H: Đoạn văn bạn viết có mấy câu? Cách bạn miêu tả như thế nào?  H: Em thích hình ảnh miêu tả nào của bạn? Vì sao?  + HD HS sửa từ dùng chưa chính xác.  - Cho HS đọc thầm và viết ra lại đoạn văn đã sửa từ, cách diễn đạt.  + Chấm, chữa bài.  - GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe, quan sát, viết bài ra vở luyện viết.  - HS đọc bài.  - HS nhận xét.  - HS nêu và giải thích.  - Lắng nghe, sửa lại.  - Học sinh làm việc cá nhân    - HS theo dõi. |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS làm bài tập 4,5,6/43 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút.  - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 4/43**  - Gọi Hs nêu nối tiếp bài làm  - Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng  *🡺* GV chốt: .... | - 1 Hs lên chia sẻ.  a. Chị hướng dẫn em làm bưu thiếp đi!  b. Các em trật tự đi!  c. Bố ơi, bố cho con cùng về quê nhé!  d. Bố mua cho con quyển Conan đi! |
| **\* Bài 5/43: Khoanh vào chữ cái trước câu khiến.**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm cá nhân ra vở.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  *🡺 GV nhắc lại dấu hiệu của câu khiến, chốt cách xác định đúng câu khiến...*  **\* Bài 6/43:** Đọc bài thơ *Bà em* hoặc tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ... về hoạt động của người thân trong gia đình và viết thông tin vào phiếu đọc sách.  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS nêu câu chuyện, bài văn, bài thơ đã chuẩn bị. (có thể chọn bài *Bà em*)  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - Hs nêu*.*  - HS tự làm câu vào vở.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ: Câu khiến: b, c, d.  - Hs nêu*.*  - HS nêu bài mình chọn.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ. Lớp điền phiếu đọc sách. |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Em hãy kể về gia đình của mình? Những người thân trong gia đình em thường ngày hay làm gì?  - GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, theo dõi |

**Thứ năm ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**Sáng**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN (T2)**

**Trang 71**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Luyện tập, thực hành các bài toán về gấp một số lên một số lần, phân biệt với thêm đơn vị vào một số.

[- Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần (một bước tính).

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Câu 1: Số đã cho là số lẻ bé nhất có hai chữ số.  a. Gấp 8 lần số đã cho.  b. Thêm vào số đã cho 8 đơn vị.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: a. 88  b. 19  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập.**  **-** Mục tiêu:  + Luyện tập, thực hành các bài toán về gấp một số lên một số lần, phân biệt với thêm đơn vị vào một số.  + [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần (một bước tính).  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân)Số?**  - Yêu cầu HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.  **-** GV yêu cầu HS làm bài cá nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Điền Đ/S?**  - GV hướng dẫn HS thực hiện mẫu phần a.  + 7 gấp lên 9 lần được 63 Đ  + 7 thêm 9 đơn vị được 63 là S  **-** GV yêu cầu HS làm bài nhóm 2  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?**  - GV đọc đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Đây là dạng toán nào mà em đã được học?  - Muốn gấp một số lên một số lần ta làm thế nào?  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: (Làm việc nhóm 4) Tìm các phép tính có kết quả bằng 45**  - GV hướng dẫn HS  - Tính kết quả tất cả các phép tính. Dựa vào kết quả phép tính để tìm được đường tới tòa thành.  - HS chỉ đường bằng cách nêu các phép tính:  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng  - GV giới thiệu một chút về thành Cổ Loa | - HS phân biệt thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.  - HS làm bài vào vở.  - Đại diện HS trình bày    - HS đọc đề bài, nêu cách làm  - HS làm bài nhóm 2  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS đọc bài toán  - 1 cái bàn: 2 cái ghế  - 9 cái bàn: ? cái ghế  - Gấp một số lên một số lần  - Ta lấy số đó nhân với số lần  - HS làm bài cá nhân  Giải:  Nam cần số cái ghế là:  2 x 9 = 18 (cái)  Đáp số: 18 cái ghế  - Đại diện HS trình bày bảng lớp.  - Cả lớp chữa bài, nhận xét  - HS đọc bài toán  - HS nêu cách làm  - HS làm việc nhóm  - Các nhóm báo cáo  - Đường tới tòa thành đi qua các phép tính: 15 x 3= 45;  9 x 5 = 45; 75 – 30 = 45 |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Lan hái được 18 bông hao. Lan hái được số hoa gấp 3 lần số hoa của Huệ. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ: EM YÊU LAO ĐỘNG**

**Sinh hoạt cuối tuần: TRÒ CHƠI MẢNH GHÉP NGÔI NHÀ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển được khả năng tư duy thiết kế về không gian.

- Vui vẻ, gắn kết cùng các bạn trong lớp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết chuẩn bị các đồ dùng, vật dụng để tham gia trò chơi cùng các bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sắp xếp các đồ dùng, vật dụng vào vị trí phù hợp trong bức tranh ngôi nhà.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách trang trí lớp học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó sắp xếp các đò dùng, vật dụng để giới thiệu với các bạn những ý tưởng phù hợp, sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở bài hát “Nhà của tôi” để khởi động bài học.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + Học sinh Phát triển được khả năng tư duy thiết kế về không gian.  + Vui vẻ, gắn kết cùng các bạn trong lớp.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 3. Trò chơi “Mảnh ghép ngôi nhà”. (Làm việc theo nhóm)**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: Thảo luận để sắp xếp các đồ dùng, vật dụng vào vị trí phù hợp trong bức tranh ngôi nhà. Đội nào hoàn thành đúng và nhanh nhất là người chiến thắng.  - GV mời các nhóm giới thiệu sản phẩm.  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | HS thực hiện theo hướng dẫn  2-3 nhóm giới thiệu sản phẩm.  Nhận xét nhóm bạn  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà sưu tầm những bài văn, bài thơ hoặc vẽ tranh, viết bài về thầy cô để chuẩn bị làm báo tường.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà chuẩn bị nội dung bài sau.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**QUYỀN VÀ BỔN PHẠN TRẺ EM**

**CHỦ ĐỀ 5: Ý KIẾN CỦA EM**

**Ý kiến của em cũng quan trọng cần được mọi người tôn trọng.**

**Em cần biết tôn trọng ý kiến của người khác.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về năng lực:**

***1.1Năng lực chung*:**

Biết tự học và giao tiếp, hợp tác với bạn

***1.2 Năng lực đặc thù****:*

Các em có quyền mong muốn riêng, có quyền nói ra những mong muốn đó.

Em cần bày tỏ những mong muốn của mình với cha mẹ, thầy cô, bạn bè. Ý kiến của em được mọi người tôn trọng . Em cần tôn trọng ý kiến bạn bè và mọi người.

**2. Về phẩm chất:**

Có thái độ bạo dạn, tự tin, mạnh dạn phát biểu ý kiến trong lớp học, biết lắng nghe, không ngắt lời người khác. Biết thu nhận các thông tin, ý kiến của bạn bè .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

Đồ dùng đóng vai phóng viên

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 1; **Khởi động**(5’):  Trò chơi đoán xem ai ?  2; **Hoạt động 1(15’):**  - Em thích gì nhất ?  - Người mà em yêu thích nhất là ai ?  - Con vật mà em yêu thích nhất là con gì ?  - Em mong muốn lớn lên sẽ làm gì ?  - GV yêu cầu HS nêu ý kiến .  - Trình bày ý kiến trước tổ, lớp .  - Em có đồng ý với bạn không ?  - Các em có quyền có sở thích riêng, ý kiến riêng . Các em có quyền chia sẽ với bạn bè, công việc, cha mẹ về những điều mình nghĩ. Em nêu ý kiến, mọi người sẽ lắng nghe và tôn trọng .  **3. Hoạt động 2(15’):**  *Trò chơi đóng vai .*  - Các em có quyền có ý kiến riêng.    - Các em cần mạnh dạn chia sẻ với bạn bè, mọi người những ý kiến vủa mình. Ý kiến của các em sẽ được lắng nghe và tôn trọng .  - Em cũng cần tôn trọng ý kiến của người khác . | + Nhóm 2 người .    -Thảo luận N2    - Học sinh trình bày .    - Đóng vai phóng viên báo nhi đồng, phỏng vấn các bạn trong lớp .  - Chào bạn . Tôi là phóng viên báo nhi đồng, còn bạn tên gì . Bạn học lớp mấy . Bạn có yêu trường, yêu lớp bạn không ?  - Đi học bạn có thấy vui không ? Bạn thích sinh hoạt sao nhi đồng không ?  - Bạn thích chơi trò gì ? |

**Chiều**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 18: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng, rõ ràng văn bản truyện Món quà đặc biệt. Bước đầu làm quen với văn bản đa phương thức, biết đọc phân biệt nội dung của câu chuyện và nội dung trong tấm thiệp; đọc diễn cảm đạon văn bộc lộ cảm xúc, biết nhấn vào từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhận vật như băn khoăn, đăm chiêu, hồi hộp, ngạc nhiên...; đọc lời của nhân vật trong câu chuyện với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung câu chuyện: nhận biết được tình cảm của con cái dành cho cha mẹ và ngược lại. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Tình cảm yêu thương của những người than trong gia đình là rất quý giá.

- Tìm được từ chỉ đặc điểm trong đoan thơ. Nhận biết được câu khiến ( nêu được dấu hiệu nhận biết); đặt được câu khiến trong cá tình huống khác nhau.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Em đã làm những việc gì để thể hiện tình cảm yêu thương đối với người thân của em?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Học sinh đọc đúng rõ ràng bài thơ “Món quà đặc biệt”.  + Biết nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa các dòng thơ.  + Bước đầu thể hiện cảm xúc qua giọng đọc.  + Nhận biết được tình cảm, suy nghĩ của bạn nhỏ khi nghỉ hè được về quê thăm bà, nhận biết được những tình cảm của bà - cháu thông qua từ ngữ, hình ảnh miêu tả cử chỉ, hành động, lời nói của nhân vật.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Phân biệt nội dung trong văn bản và nội dung trong tấm thiệp.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - HS đọc trước lớp.  - GV nhận xét việc luyện đọc của lớp.  **2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Câu 1: Hai chị em đã viết gì trong tấm thiệp tặng bố?  ( *Tính rất hiền, nói rất to, ngủ rất nhanh, ghét nói dối,nấu ăn không ngon, yêu mẹ*)  - Câu 2: Từ nào dưới đây thể hiện cảm xúc của bố khi nhận quà của hai chị em?  *a.băn khoăn b. đăm chiêu*  *c. hồi hộp* ***d. ngạc nhiên***  - Câu 3: Vì sao bố rất vui khi nhận quà mà người chị lại rơm rớm nước mắt?  ( *Hai chị em muốn xóa dòng Bố nấu ăn không ngon, nhưng lại quên xóa)*  - Câu 4: Bố đã làm gì để hai chị em cảm thấy rất vui?  + GV và HS chốt câu trả lời đúng: *Bố đã cảm ơn hai chị em vì món quà với bố là đặc biệt. Bố rất yêu hai chị em.*  - Câu 5: Em thích nhất chi tiết nào trong câu chuyện trên? Vì sao?  - GV nhận xét tuyên dương cá ý kiến hay  **2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - Gv đọc diễn cảm toàn bài. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 2 HS đọc nối tiếp toàn bài.  - Nhóm đôi đọc nối tiếp từng đọan.  - Cá nhân đọc nhẩm toàn bài   * HS đọc mục từ ngữ   - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:   * Cá nhân tìm câu trả lời * Nhóm đôi cùng trao đổi * HS trả lời trước lớp   - HS đọc câu hỏi  - HS tìm câu trả lời   * Nhóm đôi cùng trao đổi * HS trả lời trước lớp   Đáp án d  - HS đọc câu hỏi  - HS tìm câu trả lời   * Nhóm đôi cùng trao đổi * HS trả lời trước lớp   - HS đọc câu hỏi và đọc thầm đoạn cuối để tìm câu trả lời.  - HS trả lời trước lớp.   * HS tự suy nghĩ trả lời. * HS luyện đọc diễn cảm theo GV |
| **3. Luyện viết***.*  **-** Mục tiêu:  + Viết đúng chữ viết hoa G,H cỡ nhỏ, viết đúng từ ngữ và câu ứng dụng có chữ viết hoa G,H.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 1: Ôn chữ viết hoa (làm việc cá nhân, nhóm 2)**  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa G, H.  - GV viết mẫu lên bảng.  - GV cho HS viết bảng con (hoặc vở nháp).  - Nhận xét, sửa sai.  - GV cho HS viết vào vở.  - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương.  **3.2. Hoạt động 2: Viết ứng dụng (làm việc cá nhân, nhóm 2).**  **a. Viết tên riêng.**  - GV mời HS đọc tên riêng.  - GV giới thiệu: Hà Giang là một tỉnh miền núi nằm ở cực bắc của Tổ quốc. Nơi đây có nhiều địa điểm du lịch nổi tiếng như Cao nguyên Đồng Văn, cột cờ Lũng Cú.  - GV yêu cầu HS viết tên riêng vào vở.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **b. Viết câu.**  - GV yêu cầu HS đọc câu.  - GV giới thiệu câu ứng dụng: Đây la hai câu thơ nói về vẻ đẹp của Hà Giang, một tỉnh miền nói phía Bắc với những đỉnh núi sương mù bao phủ, sông cháy quanh co, hoa gạo nở đỏ bên bờ sông...  - GV nhắc HS viết hoa các chữ trong câu thơ: K,H,G. Lưu ý cách trình bày câu thơ, viết đúng chính tả: sương, giăng, trắng  - GV cho HS viết vào vở.  - GV yêu cầu nhận xét chéo nhau trong bàn.  - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát video.  - HS quan sát.  - HS viết bảng con.  - HS viết vào vở chữ hoa G,H.  - HS đọc tên riêng: Hà Giang.  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng Hà Giang vào vở.  - 1 HS đọc yêu câu:  Kìa Hà Giang đó sương giăng trắng  Hoa gạo bừng lên, sông hiện ra  - HS viết câu thơ vào vở.  - HS nhận xét chéo nhau. |

**TOÁN**

**ÔN LUYỆN: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

**+** [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p nhân số có hai chữ số với số có mộ[t chữ số (có nhớ).](https://blogtailieu.com/)

+ [Thực hiện được nhâ](https://blogtailieu.com/)n nhẩm trong những trường hợp đơ[n giàn.](https://blogtailieu.com/)

[+ Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép nh[ân số có hai chữ số với số có một chữ số.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tính nhẩm: 30 x 2 = ?  40 x 5 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: 30 x 2 = 60  + Trả lời: 40 x 5 = 200  - HS lắng nghe. |
| **2.** **Luyện tập**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,4/ Trang 61 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Trang 61 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: Tính/VBT tr.61**  - Cho HS thực hiện phép tính:  + Thực hiện Đặt tính rồi tính như thế nào?  - GV cho học sinh nối tiếp nêu câu trả lời  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *=>Gv chốt cách Thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.* | - Nhân thừa số thứ hai với từng chữ số của thừa số thứ nhất lần lượt từ phải sang trái. - 2HS thực hiện vào bảng con, cả lớp làm vào vở BT  - Kết quả:    - HS nối tiếp trả lời  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 2: Kết quả của mỗi phép tính được gắn với một chữ như sau: (VBT/61)**  - GV hướng dẫn:  Bước 1: Thực hiện tính kết quả các phép nhân.  Bước 2: Ghép các chữ cái vào các ô tương ứng với kết quả vừa tìm được  - Cho học sinh nhận xét  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án. | - HS lắng nghe cách thực hiện  - HS thực hiện làm bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, quan sát |
| **\* Bài 3: VBT/61**  - GV hướng dẫn HS cách thực hiện:  + Tìm số đơn vị dựa vào thừa số 3 và tích = 6  + Còn dư số nào, ghép vào 2 ô trống còn lại cho cho phù hợp.  - GV nhận xét, khen, chốt kiến thức  *=>Gv chốt* | - HS thực hiện |
| **\* Bài 4: VBT/61.**  - GV gọi 1 hs nêu  - GV nhận xét, chốt kết quả:  *=> Gv chốt* | - Hs nêu kết quả:  *Sau 3 ngày, Nam đọc được số số trang truyện là:*  *24 x 3 = 72 (trang)*  *Đáp số: 72 trang* |
| **3. Vận dụng**  **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Bốn anh em sinh tư năm nay 19 tuổi. Hỏi tổng số tuổi của bốn anh em hiện nay là bao nhiêu tuổi?  - Nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét |

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC**

**Bài 09: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC(T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: một số hoạt động kết nối với xã hội; truyền thống nhà trường; khảo sát về sự an toàn của trường học; giữ vệ sinh trường học.

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết phân tích vấn đề và xử lí tình huống liên quan tới việc quan sát phát hiện những gì chưa an toàn, chưa vệ sinh ở trường học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | | |
| - GV mở bài hát “Giữ gìn vệ sinh trường lớp” để khởi động bài học.  + GV nêu câu hỏi: trong bài hát nói về những ai?  + Những bạn học sinh trong bài hát đang làm gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | | - HS lắng nghe bài hát.  + Trả lời: Bài hát nói về những bạn học sinh.  + Trả lời: Dọn vệ sinh trường lớp.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Thực hành***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhắc nhở và hình thành thói quen giữ vệ sinh trường học cho HS  + Phát hiện chỗ chưa an toàn của cơ sở vật chất của nhà trường và nói với người có trách nhiệm để xử lí.  **-** Cách tiến hành: | | | | |
| **Hoạt động 1.Xây dựng cam kết giữ vệ sinh trường hoc. (làm việc chung cả lớp)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV chia sẻ gợi ý và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.  **-** GV yêu cầu HS thực hiện bài tập vào VBT.  + Xây dựng cam kết giữ vệ sinh trường hoc.    - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Học sinh thực hiện làm trong VBT  - Cả lớp quan sát và trả lời câu hỏi:  + Những việc làm để giữ vệ sinh trường học:  \* Vứt rác đúng nơi quy định.  \* Quét dọn sân trường.  \* Lau bàn ghế và bảng học trước mỗi buổi học.  + Những việc không nên làm để giữ vệ sinh trường học:  \* Vứt rác vào gốc cây.  \* Khắc tên lên thân cây.  \* Vẽ viết ra bàn học.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. | | |
| **Hoạt động 2.Đóng vai.(làm việc nhóm 2)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV chia sẻ bức tranh và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh thảo luận nhóm 2, quan sát và trình bày kết quả.  + Em sẽ làm gì khi gặp các tình huống dưới đây?Vì sao?  + Hãy cùng bạn đóng vai xử lí các tình huống đã chọn.    - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV tổ chức cho các nhóm đóng vai xử lí tình huống trên lớp.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét từng nhóm, tuyên dương nhóm đóng vai tốt. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày:  + Nếu gặp các tình huống, em sẽ:  \*Tình huống 1: Khi thấy tường và trần của lớp học có dấu hiệu bị nứt và bong tróc, em phải ngay lập tức báo cho thầy cô giáo hoặc bác bảo vệ để khắc phục ngay lập tức. Nếu không các mảng tường có thể sẽ gây nguy hiểm cho các bạn học sinh vì không được sửa chữa kịp thời.  \*Tình huống 2: Khi thấy 2 bạn nam vứt rác bừa bãi ra sân trường và gốc cây, em sẽ ra nhắc nhở các bạn làm thế là vi phạm nội quy của trường và làm mất mĩ quan trường học. Nếu hai bạn không nghe em có thể báo với thầy cô giáo để kịp thời nhắc nhở.  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  + Các nhóm lên đóng vai xử lí các tình huống.  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. | | | |
| **3. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **-** Cách tiến hành: | | | | |
| - GV cho HS nêu lại những bài đã học và nội dung của các bài đó trong Chủ đề: Trường học.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | | | | - Học sinh nhắc lại.  - Học sinh lắng nghe |

**Thứ sáu ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**Sáng**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 18: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (T3)**

**LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM. CÂU KHIẾN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được từ chỉ đặc điểm trong đoạn thơ. Nhận biết được câu khiến ( nêu được dấu hiệu nhận biết); đặt được câu khiến trong cá tình huống khác nhau.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Em đã làm những việc gì để thể hiện tình cảm yêu thương đối với người thân của em?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập** | |
| **Hoạt động 1: Tìm từ chỉ đặc điểm có trong đoạn thơ dưới đây:**   * HS trình bày trước lớp. * GV và HS nhận xét, chốt đáp án: dịu dàng, đảm đang, tần tảo, vụng về * GV giải nghĩa: đảm đang, tần tảo | * HS đọc yêu cầu của bài * HS đọc thầm đoạn thơ * 2 HS đọc trước lớp * Nhóm đôi trao đổi tìm từ chỉ đặc điểm có trong đoạn thơ * HS tìm thêm từ chỉ đặc điểm khác |
| **Hoạt động 2: Ghép mỗi câu sau với kiểu câu thích hợp**   * GV nhắc lại công dụng của câu kể, câu cảm, câu khiến. * HS trả lời trước lớp * Gv và HS chốt câu trả lời đúng:   *Chị xóa dòng...(câu khiến)*  *A, bố rất đẹp...(câu cảm)*  *Chị cắm cúi viết.......(câu kể)* | * HS đọc yêu cầu của bài * HS đọc từng câu và đối chiếu với 3 kiểu câu để chọn câu phù hợp. |
| **Hoạt động 3: Nêu dấu hiệu nhận biết câu khiến**   * GV cho HS đọc, phân tích câu khiến ở bài tập 2. * HS trình bày trước lớp. * GV và HS chốt đáp án: Trong câu có dấu chấm than và có từ “đi” | * HS đọc yêu cầu bài tập 3 * HS trao đổi theo nhóm: Tìm dấu hiệu nhận biết câu khiên trong câu trên. |
| **Hoạt động 4: Sử dụng các từ *hãy, đứng, chớ, đi, thôi, nào, nhé*  để đặt câu khiến trong mỗi tình huống dưới đây:**   * GV và HS cùng phân tích:   + 1 HS đọc tình huống  + 2 HS đọc câu mẫu  + Gv nêu câu hỏi- HS trả lời mẫu   * GV hướng dẫn Hs làm bài cá nhân * HS trả lời trước lớp. * Gv chữa bài trên bảng lớp. Khen ngợi HS làm bài đúng. Chốt lại nội dung cần nhớ trong bài học. | * HS đọc yêu cầu bài tập 2 * Hs đọc lại yêu cầu của bài và các tình huống, đặt câu với mỗi tình huống. * Nhóm đôi trao đổi. |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 18: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (T4)**

**LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ ĐỒ VẬT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách quan sát đồ vật và viết đoạn văn khoảng 3-4 câu tả đồ vật theo gợi ý.

- Cảm nhận được tình yêu thương , sự quan tâm của các thành viên trong gia đình; biết thể hiện tình cảm của mình với người thân bằng những việc làm phù hợp.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Em đã làm những việc gì để thể hiện tình cảm yêu thương đối với người thân của em?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện viết đoạn** |  |
| **Hoạt động 1: Quan sát một đồ vật trong tranh, ghi lại những điều quan sát được về đạc điểm của đồ vật**   * Gv hướng dẫn học sinh làm việc nhóm:   + Cả nhóm chọn1 đồ vật và cùng nhau quan sát  + Cá nhân quan sát, ghi chép đặc điểm của đồ vật đó.  + Cá nhân nêu từng đặc điểm của đồ vật   * Cả lớp nêu kết quả quan sát được * GV và HS nhận xét, bổ sung | * HS đọc yêu cầu bài tập   HS trao đổi theo nhóm: Tìm đặc điểm của đồ vật. |
| **Hoạt động 2: Quan sát một đồ vật có trong nhà hoặc ở lớp. Viết 3-4 câu tả đồ vật đó.**   * Gv nhắc HS viết câu có đủ 2 bộ phận chủ ngữ và vị ngữ * HS đọc bài trước lớp. * GV và HS nhận xét | * HS đọc yêu cầu bài tập * HS dựa vào bài tập 1, quan sát đồ vật có trong nhà hoặc ở lớp, viết đoạn văn theo gợi ý. * Cá nhân quan sát đồ vật, viết từng câu tả đồ vật theo mẫu. * Nhóm đôi trao đổi bài và soát lỗi. |
| **Hoạt động 3: Chia sẻ đọan văn của em với bạn, chỉnh sửa và bổ sung ý hay**   * HS trao đổi về các lỗi sai của bạn trước lớp. * GV và HS nhận xét, tuyên dương bài viết hay. | * HS đọc yêu cầu bài tập   -HS trao đổi theo cặp: Đọc bài văn của mình cho bạn tìm lỗi và sửa lại lỗi sai. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + HS ghi chép thông tin về tên bài, tác giả, chi tiết, nhân vật mình thích nhất  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 25: PHÉP CHIA HẾT, PHÉP CHIA CÓ DƯ (T1)**

**Trang 72**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được phép chia hết và phép chia có dư.

- Biết cách đặt phép chia và tính được phép chia.

- Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia.

- Biết cách đọc kết quả của phép chia có dư

[- Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Bộ đồ dừng Toán 3/ Một số viên phấn.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức của học sinh đã học ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Câu 1: Em có 7 viên phấn, cô đem chia đều số phấn này cho 2 bạn. Em sẽ chia số phấn đó cho 2 bạn như thế nào? .  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - Mỗi bạn được 3 viên phấn nguyên và nửa viên phấn  - Mỗi bạn được 3 viên phấn và còn thừa 1 viên phấn.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được phép chia hết và phép chia có dư.  + Biết cách đặt phép chia và tính được phép chia.  + Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia.  + Biết cách đọc kết quả của phép chia có dư  **-** Cách tiến hành: | |
| **VD1: (Làm việc cả lớp) Hình thành phép chia hết.**  - GV nêu VD1: Có 6 quả táo chia đều cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy quả táo?  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn tìm số táo của mỗi bạn, em thực hiện phép tính nào?  - GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính phép chia 6: 2  6 2 \* 6 chia 2 được 3, viết 3  6 3 \* 3 nhân 2 bằng 6, 6 trừ 6 bằng 0  0  - Chia 6 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được mấy quả, có thừa quả nào không?  - Như vậy người ta gọi, 6: 2 = 3 là phép chia hết.  **VD2: (Làm việc cả lớp) Hình thành phép chia có dư.**  - GV nêu VD2: Có 7 quả táo chia cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy quả táo?  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn tìm số táo của mỗi bạn, em thực hiện phép tính nào?  - GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính phép chia 7: 2  7 2 \* 6 chia 2 được 3, viết 3  6 3 \* 3 nhân 2 bằng 6, 7 trừ 6 bằng 1  1  - Chia 7 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được mấy quả? Thừa mấy quả?  - 7 chia 2 là phép chia có dư, 3 là thương, 1 là số dư  - Số dư luôn nhỏ hơn số chia.  7: 2 = 3 dư 1 là phép chia có dư.  - GV lấy thêm ví dụ: 9 : 4; 16 : 4 | - HS đọc bài toán  - 2 bạn: 6 quả táo  - 1 bạn: ? quả táo  - Thực hiện phép tính: 6 : 2  - HS theo dõi  - Chia 6 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được 3 quả, không thừa quả táo nào.  - HS nhắc lại  - HS đọc bài toán  - 2 bạn: 7 quả táo  - 1 bạn: ? quả táo  - Thực hiện phép tính: 7 : 2  - HS theo dõi  - Chia 7 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được 3 quả, thừa 1 quả.  - HS nhắc lại  - HS làm bảng con, nên kết quả phép tính. |
| **3. Hoạt động**  - Mục tiêu:  + Biết cách đặt phép chia và tính được phép chia.  + Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia.  + Biết cách đọc kết quả của phép chia có dư  + [Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân) Tính?**  - GV hướng dẫn HS thực hiện mẫu phép tính thứ nhất, phần a.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Liên hệ thực tế?**  - GV đọc đề bài  - Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính ra nháp rồi kết luận cách chia táo của bạn nào cho ta phép chia hết(không thừa táo), cách chia táo của bạn nào cho ta phép chia có dư(còn thừa táo).  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc đề bài.  - HS theo dõi.  - HS làm bảng con.  - HS nêu cách tính và kết quả phép tính.  - HS đọc bài toán  - HS làm bài nhóm đôi  - Các nhóm báo cáo kết quả  + Cách chia táo của bạn Nam cho ta phép chia hết.  + Cách chia táo của bạn Mai và Rô-bốt cho ta phép chia có dư.  - Cả lớp chữa bài, nhận xét. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia, biết tìm số dư lớn nhất, bé nhất của phép chia có dư.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Trong phép chia cho 7 thì số dư lớn nhất là bao nhiêu? Số dư bé nhất là bao nhiêu?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |

|  |  |
| --- | --- |
| **DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU** | **DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG** |
|  |  |